

Số: 18/12/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 18 tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình nhà làm việc
liên cơ quan Hội Nông dân - Hội Phụ nữ - Hội Cựu chiến binh
tỉnh Hưng Yên**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 về quản lý chất lượng công trình; số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008 về sửa đổi một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 102/TTr-SXD ngày 21/10/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình nhà làm việc liên cơ quan: Hội Nông dân - Hội Phụ nữ - Hội Cựu chiến binh tỉnh Hưng Yên, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Nhà làm việc liên cơ quan: Hội Nông dân - Hội Phụ nữ - Hội Cựu chiến binh tỉnh Hưng Yên.

2. Tên chủ đầu tư: Hội nông dân tỉnh Hưng Yên.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng TNS.

4. Chủ nhiệm dự án: Kiến trúc sư Đỗ Trọng Quang.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình nhằm đáp ứng nhu cầu làm việc của các cơ quan: Hội Nông dân, Hội Phụ nữ và Hội Cựu chiến binh tỉnh.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

6.1. Quy mô đầu tư:

- Công trình 04 tầng, chiều cao tầng 3,6m; diện tích sử dụng đất xây dựng công trình 298 m², tổng diện tích sàn xây dựng 1192 m².

6.2. Các giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

- Giải pháp kết cấu:

+ Công trình dùng giải pháp móng băng BTCT mác 200, đặt trên đệm cát vàng đầm chặt K95; lót móng bằng BTGV mác 50 dày 100.

+ Thân nhà dùng kết cấu khung BTCT mác 200, dầm, sàn BTCT mác 200 đổ toàn khối, tường nhà xây gạch chỉ mác 75 với VXM mác 50.

- Giải pháp hoàn thiện:

+ Tường, trần nhà trát vữa XM mác 50 dày 15; lăn sơn 3 lớp, 1 lớp lót, 2 lớp phủ.

+ Nền, sàn các tầng lát gạch Ceramic 400 x 400; nền khu vệ sinh lát gạch Ceramic chống trơn 200x200, tường khu vệ sinh ốp gạch men 200x250, chân tường ốp gạch Ceramic 200x400;

+ Khuôn cửa đơn 60x130; cánh cửa, khuôn cửa bằng gỗ chò chỉ; cửa đi, cửa sổ panô kính, cửa sổ có hoa sắt vuông 12x12 bảo vệ.

6.3. Mặt bằng tổng thể, kiến trúc công trình theo phương án đã được Sở Xây dựng chấp thuận; PCCC theo phương án đã được Công an tỉnh Hưng Yên thẩm định.

6.4. Các tiêu chuẩn về phòng hoả, thoát người sự cố, thông gió, chiếu sáng, chống sét đảm bảo theo qui định hiện hành của nhà nước.

(Chi tiết khác như hồ sơ thiết kế kèm theo)

7. Địa điểm xây dựng: Phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

8. Loại, cấp công trình: Loại công trình công cộng, công trình cấp III.

9. Tổng mức đầu tư: **7.702.579.000 đồng**

- Trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 5.827.197.000 đồng

+ Chi phí quản lý DA: 147.078.000 đồng

+ Chi phí tư vấn đầu tư XD: 562.284.000 đồng

+ Chi phí khác: 58.616.000 đồng

+ Chi phí dự phòng: 1.107.404.000 đồng

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn có đủ tư cách pháp nhân, đủ điều kiện, năng lực quản lý điều hành dự án theo qui định

12. Thời gian thực hiện dự án: 2011-2012.

13. Phân chia gói thầu, phương thức đấu thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu:

13.1. Phân chia gói thầu:

- Gói thầu số 1: Thi công xây dựng công trình.
- Các gói thầu tư vấn sẽ được xác định cụ thể trong kế hoạch đấu thầu được duyệt.

13.2. Phương thức đấu thầu và hình thức lựa chọn nhà thầu: Thực hiện theo qui định của Luật Đấu thầu và các nghị định hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Chủ đầu tư và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình, đấu thầu lựa chọn nhà thầu theo các quy định hiện hành của nhà nước; quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ đầu tư và thủ trưởng các ngành có liên quan căn cứ quyết định thi hành. / *thuyet*

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, CV XD/CB^C;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Thới